

Số: **02/2026/QĐ-TA**

Lâm Đồng, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Không áp dụng biện pháp xử lý
hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Nguyễn Bá L
2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số: 08/QĐ-TA ngày 28 tháng 5 năm 2026; thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 03/2026/TB-TA ngày 04 tháng 6 năm 2026; thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 04/2026/TB-TA ngày 11 tháng 6 năm 2026; thông báo về việc hoãn phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 05/2026/TB-TA ngày 18 tháng 6 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Đỗ Đức V**; giới tính: Nam; sinh năm 1987; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; nơi cư trú: Thôn C, xã T, tỉnh Lâm Đồng; số CCCD: 067087007250; nơi cấp: Cục C1 về TTXH, Bộ C2; tiền án: Không; tiền sự: 01.

Con ông Đỗ Đình T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Thanh T1.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đào Phước Mười B – Chức vụ: Phó Trưởng Công an xã T.

Người đại diện theo uỷ quyền của Cơ quan đề nghị: Ông Phạm Văn C – Cán bộ Công an xã T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hòa – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 16/4/2024, Đỗ Đức V bắt đầu tham gia điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (thuốc Methadone) tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đ (nay là cơ sở điều trị Methadone Cơ sở 2 – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng).

Cơ sở điều trị Methadone Cơ sở 2 – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh L ban hành Quyết định số 212/QĐ-KSBT ngày 28/4/2026 chấm dứt điều trị đối với người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và Thông báo số 866/TB-KSBT ngày 29/4/2026 chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Đỗ Đức V, lý do Đỗ Đức V tự ý bỏ không đến uống thuốc từ 30 ngày trở lên theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 36 Nghị định 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

Ngày 20/5/2026, Trung tâm y tế khu vực Đ đã tiến hành xét nghiệm hóa sinh đối với Đỗ Đức V, kết quả: Âm tính với chất ma túy trong cơ thể. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T đối với Đỗ Đức V có kết luận: Không nghiện ma túy.

Ngày 20/5/2026 Công an xã T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Đỗ Đức V vì đã có hành vi vi phạm tự ý bỏ không đến uống thuốc từ 30 ngày trở lên theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 36 Nghị định 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) theo Thông báo số 866/TB-KSBT ngày 29/4/2026 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh L cơ sở 2. Qua làm việc, Đỗ Đức V có đăng ký tự nguyện tham gia điều trị Methadone tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đ (nay là Cơ sở điều trị Methadone Cơ sở 2 – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng). Trong quá trình điều trị bằng thuốc Methadone đã tự ý bỏ điều trị Methadone. Sau đó, Đỗ Đức V đi đăng ký hợp đồng cai nghiện tại Trung tâm điều dưỡng và cai nghiện ma túy T tại TP .. Quá trình điều trị tại đây V thấy cơ thể không còn ham muốn sử dụng ma túy nữa nên ngày 04/04/2026 V đã chấm dứt hợp đồng việc điều trị cai nghiện và về lại địa phương (theo thông báo số: 094/TB-CNMT ngày 22/03/2025 và thông báo số: 107/2025/TB-TĐ ngày 04/04/2025 của Trung tâm Đ).

Biên bản xác minh ngày 20/05/2026, của Công an xã T tại cơ sở điều trị M – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh L cho thấy Đỗ Đức V đã đăng ký và bắt đầu điều trị tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đ từ ngày 16/04/2024 nay là cơ sở điều trị Methadone cơ sở 2 – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng. Từ ngày 11/03/2026 Đỗ Đức V tự ý bỏ điều trị không uống thuốc

nữa. Công an xã T đã ban hành văn bản số 64/ĐN-CNBB ngày 20/05/2026 xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đức V.

Quá trình xem xét hồ sơ, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đã có Công văn về việc yêu cầu bổ sung tài liệu của hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đức V. Ngày 16/6/2026, Trung tâm y tế khu vực Đ đã tiến hành xét nghiệm hóa sinh đối với Đỗ Đức V, kết quả: Âm tính với chất ma túy trong cơ thể; theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm y tế huyện Đ ngày 16/6/2026 và Phụ lục số 03 kèm theo đối với Đỗ Đức V có kết luận: Không nghiện ma túy.

Tại Công văn số 404/CV-CAX ngày 18/6/2026 Công an xã T tiếp tục đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đức V.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an xã T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đức V trong thời gian 12 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về thủ tục tố tụng, cơ quan đề nghị và tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ việc: Căn cứ Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung); điểm d khoản 1 Điều 7; điểm a khoản 1 Điều 13 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, hồ sơ chưa bảo đảm đầy đủ điều kiện pháp lý để đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đức V.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị, Kiểm sát viên;

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng, về thời hiệu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đã được các cơ quan thực hiện đúng quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính: Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

2. Về căn cứ, đối tượng áp dụng xử lý hành chính:

Đỗ Đức V là người đang điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (thuốc Methadone) tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đ (nay là Cơ sở điều trị Methadone Cơ sở 2 – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng).

Cơ sở điều trị Methadone Cơ sở 2 – Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng chấm dứt điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Đỗ Đức V, lý do Đỗ Đức V tự ý bỏ không đến uống thuốc từ 30 ngày trở lên theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 36 Nghị định 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).

Ngày 20/5/2026, Trung tâm y tế khu vực Đ đã tiến hành xét nghiệm hóa sinh đối với Đỗ Đức V, kết quả: Âm tính với chất ma túy trong cơ thể. Theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã T đối với Đỗ Đức V có kết luận: Không nghiện ma túy.

Ngày 20/5/2026 Công an xã T đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Đỗ Đức V. Công an xã T đã ban hành văn bản số 64/ĐN-CNBB ngày 20/05/2026 xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đức V.

Xét thấy: Không lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người đang tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định 90/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng các thuốc thay thế.

Ngoài ra Điều 30 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định: *“Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hoặc quyết định điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế*

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đăng ký cai nghiện tự nguyện, đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Công an cấp xã có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp thẩm định hồ sơ đăng ký cai nghiện, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

2. Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo Mẫu số 24 Phụ lục II Nghị định này phải được gửi cho cá nhân, gia đình người cai nghiện, các đơn vị cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện” Toà án đã yêu cầu Công an xã T cung cấp Quyết định điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Chủ tịch UBND xã T từ ngày 01/01/2022 đến ngày 04/4/2026 theo quy định nhưng Công an xã T không cung cấp được quyết định trên. Mặt khác, tại khoản 3 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 quy định: *“Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:*

...

3. *Người nghiện ma túy các chất dạng thuốc phiện không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế hoặc bị chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế do vi phạm quy định về điều trị nghiện.*”

Tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 quy định đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc phải là “*người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên*”.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh ngày 20/05/2026 và ngày 16/6/2026 của Trung tâm y tế khu vực Đ xác định Đỗ Đức V âm tính đối với chất ma túy trong cơ thể và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 20/05/2026 của Trạm y tế xã T và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 16/6/2026 của Trung tâm y tế K kết luận: Đỗ Đức V không nghiện ma túy.

Vì vậy, Công an xã T, tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Đức V là không phù hợp với hoàn cảnh thực tế và quy định của pháp luật, nên căn cứ:

- Điểm đ khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 107, Điều 108, Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Khoản 3 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy;

- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ;

- Khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 13, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 32 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH 15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Điều 3 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2016 quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng các thuốc thay thế.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị **Đỗ Đức V**.

2. Thời hạn khiếu nại của người bị đề nghị là 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định; thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Lâm Đồng là 05 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

4. Công an xã T, Phòng PC 04, Công an tỉnh L có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8 – Lâm Đồng;
- Công an xã Trường Xuân;
- UBND xã Trường Xuân;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Luân